

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư về “*Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới*”

Thực hiện Công văn số 5906-CV/BTGTW, ngày 14/02/2019 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Ban Bí thư về “*Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới*”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng xây dựng kế hoạch tổng kết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá sâu sắc, khách quan và chính xác kết quả 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Ban Bí thư trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở đó xác định cụ thể các giải pháp phù hợp và khoa học để khắc phục những hạn chế, yếu kém nhằm thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về bảo hiểm y tế trong thời gian tới.

2. Tiến hành tổng kết nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, sát với tình hình thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Thông qua việc tổng kết để tiếp tục nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện có hiệu quả công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Việc tổ chức triển khai thực hiện

Đánh giá tình hình phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 38-CT/TW, các văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹. Đánh giá việc thể chế hóa các nội dung của Chỉ thị số 38-CT/TW, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tổng hợp các văn bản của cấp ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Đánh giá công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 38-CT/TW.

2. Kết quả thực hiện

Đánh giá những kết quả đạt được theo 06 nhiệm vụ của Chỉ thị số 38-CT/TW đã nêu ra, tập trung vào những vấn đề trọng tâm: nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của bảo hiểm y tế; công tác thông tin, truyền thông về bảo hiểm y tế; xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách bảo hiểm y tế; công tác quản lý và sử

¹ Kế hoạch số 62-KH/TU, ngày 18/11/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Ban Bí thư (khóa X) về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới; Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 29/7/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

dụng Quỹ bảo hiểm y tế; sự phối hợp trong quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế; thủ tục và chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế...

3. Những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

Tập trung vào những hạn chế, yếu kém sau: sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác bảo hiểm y tế; sự thống nhất trong hệ thống chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế; vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước đối với bảo hiểm y tế; sự phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan bảo hiểm xã hội trong việc quản lý và triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế; chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ở tuyến cơ sở; quản lý và sử dụng Quỹ bảo hiểm y tế từ tỉnh đến cơ sở...

4. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp: Nêu những khó khăn, hạn chế, thách thức và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về bảo hiểm y tế trong thời gian tới.

5. Đề xuất, kiến nghị

6. Biểu mẫu báo cáo gửi kèm theo (theo mẫu của Ban Tuyên giáo Trung ương).

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ THỜI GIAN TỔNG KẾT

1. Cấp ủy cơ sở: Các địa phương, đơn vị tự kiểm tra, xây dựng báo cáo tổng kết gửi về cấp ủy cấp trên **trước ngày 26/4/2019** (không tổ chức hội nghị tổng kết).

2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các huyện ủy, thành ủy: Tổng hợp tình hình, xây dựng báo cáo tổng kết gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy) **trước ngày 24/5/2019**.

3. Cấp tỉnh: Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng báo cáo tổng kết gửi Ban Tuyên giáo Trung ương **trước ngày 21/6/2019**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, ban thường vụ các huyện, thành ủy, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 14/6/2019.**

Nơi nhận:

- Vụ Các vấn đề xã hội, Ban Tuyên giáo TW (b/c),
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Ban Tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy,
- Sở Y tế, BHXH tỉnh,
- Báo Lâm Đồng, Đài PTTH tỉnh,
- Lưu VPTU+ XH.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Trần Đức Quận

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TUYÊN GIÁO**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2019

Số 5906 - CV/BTGTW

V/v tổng kết 10 năm thực hiện

Chỉ thị 38-CT/TW của Ban Bí thư về BHYT

Kính gửi: - Thường trực các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy
trực thuộc Trung ương;
- Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn các bộ, ngành,
đoàn thể Trung ương

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG	
Số.....	1809
ĐẾN Ngày.....	04-03-2019
Chuyển.....	
Lưu hồ sơ số.....	Đề c

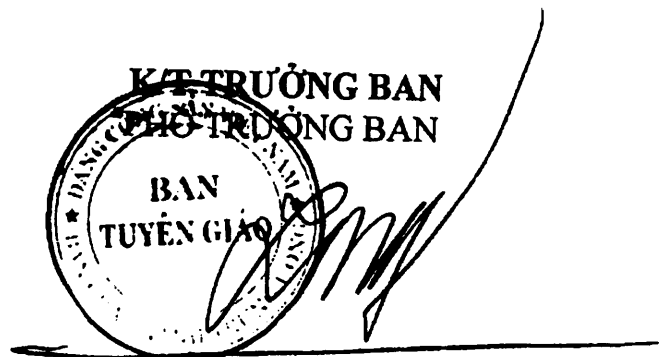
Đề c cơ sở báo cáo Ban Bí thư về việc đánh giá 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư (khóa X) về “*Đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới*”, Ban Tuyên giáo Trung ương đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương; Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW (theo hướng dẫn gửi kèm).

Báo cáo xin gửi về Ban Tuyên giáo Trung ương trước ngày 30/6/2019 theo địa chỉ: Vụ Các vấn đề xã hội, Ban Tuyên giáo Trung ương, số 2B Hoàng Văn Thụ, Ba Đình, Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Đồng chí Phó Trưởng Ban TT (để b/c),
- Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy,
- Vụ CVDXH,
- Lưu HC.



Nguyễn Thanh Long

Mọi thông tin xin liên hệ:

- Đ/c Nguyễn Quốc Trung, Vụ trưởng Vụ Các vấn đề xã hội, Ban Tuyên giáo TW
Điện thoại: 080.45771; 0913.229.168
- Đ/c Vũ Thị Kim Anh, Phó Vụ trưởng Vụ Các vấn đề xã hội, Ban Tuyên giáo TW
Điện thoại: 080.45567; 0913.569.858



HƯỚNG DẪN

B.A. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009
TU Viện: Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới
(Kèm theo công văn số 5206CV/BTGTW, ngày 14 tháng 2 năm 2019)

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

Đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về BHYT trong thời gian tới.

1.2. Yêu cầu

- Đánh giá sâu sắc, khách quan và chính xác những kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW.

- Xác định cụ thể những giải pháp phù hợp và khoa học để khắc phục những hạn chế, yếu kém nhằm thực hiện có hiệu quả công tác BHYT trong thời gian tới.

2. Nội dung báo cáo

2.1. Đánh giá tình hình phổ biến, quán triệt, việc thể chế hóa các nội dung của chỉ thị và công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 38-CT/TW;

2.2. Đánh giá những kết quả đạt được theo 06 nhiệm vụ của Chỉ thị số 38-CT/TW đã nêu ra, tập trung vào những vấn đề trọng tâm: nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của BHYT; công tác thông tin, truyền thông về BHYT; xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách BHYT; công tác quản lý và sử dụng Quỹ BHYT; sự phối hợp trong quản lý nhà nước về BHYT; thủ tục và chất lượng khám bệnh, chữa bệnh BHYT;....

2.3. Những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, tập trung vào những hạn chế, yếu kém sau: sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác BHYT; sự thống nhất trong hệ thống chính sách, pháp luật về BHYT; Vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước đối với BHYT; Sự phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan BHXH trong việc quản lý và triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách BHYT; chất lượng khám bệnh, chữa bệnh BHYT ở tuyến cơ sở; quản lý và sử dụng Quỹ BHYT từ Trung ương đến cơ sở...

2.4. Nêu các khó khăn, thách thức và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp và kiến nghị nhằm thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách về BHYT trong những năm tiếp theo.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Tại Trung ương

- Ban cán sự đảng Bộ Y tế và Ban cán sự đảng Bảo hiểm xã hội Việt Nam là các đơn vị thường trực phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương trong việc tổ chức, triển khai thực hiện tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW theo kế hoạch đề ra. Ban cán sự đảng Bộ Y tế và Ban cán sự đảng Bảo hiểm xã hội Việt Nam chỉ đạo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW trong toàn ngành; xây dựng và gửi báo cáo theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương.

- Ban Cán sự đảng các bộ, ngành, cơ quan ngang Bộ và Đảng đoàn các đoàn thể Trung ương chỉ đạo tổng kết theo ngành dọc, xây dựng báo cáo theo theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

3.2. Tại địa phương

- Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy phối hợp với cấp ủy của sở Y tế, cơ quan Bảo hiểm xã hội và các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tham mưu cho Thường trực tỉnh ủy, thành ủy xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW bảo đảm phù hợp, sát thực với tình hình của địa phương.

- Trên cơ sở kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW của cấp ủy đảng các cấp, Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy xây dựng Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW và trình Thường trực tỉnh ủy, thành ủy ký ban hành.

Báo cáo xin gửi về: *Vụ Các vấn đề xã hội, Ban Tuyên giáo Trung ương, số 2B Hoàng Văn Thụ, Ba Đình, Hà Nội trước ngày 30 tháng 6 năm 2019, để Ban Tuyên giáo Trung ương tổng hợp và trình Ban Bí thư.*

4. Một số biểu mẫu báo cáo gửi kèm theo

BIỂU MẪU

**Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009
của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới**

Tên tỉnh/thành phố/bộ/ngành:.....

I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 38-CT/TW

1. Tình hình quán triệt các văn bản tại các cấp (ghi tỷ lệ % vào ô tương ứng)

Bộ, ngành, đoàn thể và địa phương	Chưa quán triệt	Đã quán triệt	Đối tượng quán triệt		Phương thức quán triệt			
			Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề độc lập	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng vào cuộc họp chi bộ	Khác (ghi rõ)
<i>Các bộ, ngành, đoàn thể TW</i>								
<i>Cấp tỉnh, thành phố</i>								
<i>Cấp quận, huyện¹</i>								
<i>Cấp xã, phường²</i>								

2. Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW từ 2009 đến nay (thống kê đầy đủ các văn bản đã ban hành)

TT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ của văn bản	Ngày có hiệu lực
I	Các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương		
1.			
II	Tỉnh ủy/Thành ủy		
1.			
III	HĐND tỉnh/thành phố		
1.			
IV	UBND tỉnh/thành phố		
1.			

¹ Dòng "Cấp quận/huyện": ghi số tuyệt đối. Ví dụ tỉnh, thành phố có 12 huyện/quận, đã có 8 huyện/quận quán triệt thì ghi là 8/12

² Tương tự như 1.

V	Sở Y tế		
1.			
VI	Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh		
1.			
VII	Các sở, ban, ngành, đoàn thể xã hội liên quan khác		
1.			
VIII	Cấp quận, huyện (Ghi tỷ lệ % số quận, huyện có ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo)		

3. Hoạt động kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW (đánh dấu x hoặc điền thông tin vào ô tương ứng)

	Kiểm tra/giám sát		Sơ kết, tổng kết			
	Không	Có, nêu rõ hình thức, nội dung	Không	Có, nêu rõ định kỳ		
				5 năm	10 năm	Khác (ghi rõ)
Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Tỉnh ủy/Thành ủy	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hội đồng Nhân dân tỉnh/thành phố	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Ủy ban Nhân dân tỉnh/thành phố	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Sở Y tế	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Cấp quận, huyện, thị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

2.1. Tỷ lệ bao phủ BHYT (giai đoạn 2009 – 2018)

STT	Tỷ lệ bao phủ BHYT	2009	2015	31/12/2018
1	Tổng số người dân tham gia BHYT			
2	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT/ tổng dân số			

2.2. Sự tham gia BHYT của từng đối tượng

STT	Các loại BHYT	2009	2015	31/12/2018
1	Số người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng			
	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng			
	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng			
	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng			
	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng			
	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình			
2	Tỷ lệ người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng tham gia BHYT trên tổng số người tham gia BHYT (%)			
	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng			
	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng			
	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng			
	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng			
	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình			
3	Tỷ lệ người nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người nghèo (%)			
4	Tỷ lệ người cận nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người cận nghèo (%)			
5	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số trẻ em dưới 6 tuổi (%)			
6	Tỷ lệ người trên 80 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số người trên 80 tuổi (%)			
7	Tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia BHYT/tổng số học sinh, sinh viên (%)			

2.3. Khám bệnh, chữa bệnh BHYT

STT	Khám chữa bệnh BHYT	2009	2015	31/12/2018
I	Số lượt khám chữa bệnh BHYT			
1	Tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT			
	Tuyến Trung ương			
	Tuyến tỉnh			
	Tuyến huyện			
	Tuyến xã			
2	Tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT nội trú			
	Tuyến Trung ương			
	Tuyến tỉnh			
	Tuyến huyện			
	Tuyến xã			
3	Tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT ngoại trú			
	Tuyến Trung ương			
	Tuyến tỉnh			
	Tuyến huyện			
	Tuyến xã			
II	Cơ sở khám chữa bệnh BHYT			
1	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT - Cơ sở y tế nhà nước : - Cơ sở y tế tư nhân :			
2	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT tuyến Trung ương			
3	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT tuyến tỉnh			
4	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT tuyến huyện			
5	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT tuyến xã			

2.4. Chi BHYT cho hoạt động khám chữa bệnh

STT	Số chi BHYT	2009	2015	31/12/2018
1	Tổng chi khám chữa bệnh BHYT			
2	Trong đó :			
	Chi cho khám chữa bệnh ngoại trú			
	Chi cho khám chữa bệnh nội trú			
	Chi tiền dịch vụ kỹ thuật			
	Chi tiền thuốc			
	Chi tiền vật tư y tế			
	Chi tiền khám bệnh và ngày giường nội trú			

2.5. Số thu – chi Quỹ BHYT

STT	Số thu Quỹ BHYT	2009	2015	31/12/2018
1	Tổng số thu BHYT			
2	Tổng thu BHYT so với kế hoạch được giao (tỷ lệ %)			
3	Tổng số chi khám chữa bệnh BHYT			
4	Tổng chi khám chữa bệnh BHYT so với dự toán được giao (tỷ lệ %)			

2.6. Bộ máy tổ chức về BHYT

STT	Bộ máy tổ chức về BHYT	2009	2015	31/12/2018
I	Ngành Y tế			
1	Số nhân lực làm BHYT			
	Tại Bộ Y tế			
	Tại Sở Y tế			
2	Số thanh tra chuyên ngành về BHYT			
	Tại Bộ Y tế			
	Tại Sở Y tế			
II	Ngành BHXH			
1	Số nhân lực làm BHYT			
	Trong toàn quốc			
	Tuyển tỉnh			
	Tuyển huyện			
2	Trình độ chuyên môn			
	Số nhân lực có trình độ đại học và trên đại học/tổng số nhân lực làm BHYT			
	Số nhân lực có trình độ chuyên môn về tài chính, kinh tế, bảo hiểm			
	Số nhân lực có trình độ chuyên môn về y, dược			
	Số lượng giám định viên BHYT			
	Số giám định viên là bác sỹ			